

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan

Thực hiện Công văn số 1270-CV/BTCTU, ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng về báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

Huyện Đam Rông được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 30/12/2004 thuộc các xã của 2 huyện Lạc Dương và huyện Lâm Hà.

- Hiện nay, toàn Đảng bộ huyện Đam Rông có 38 tổ chức cơ sở đảng (TCCSD) trực thuộc gồm: 11 đảng bộ và 27 chi bộ, với 124 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở; tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện là 1.777 đảng viên¹, cụ thể như sau:

+ Khối xã: Có 08 Đảng bộ cơ sở với 109 chi bộ trực thuộc (53 chi bộ thôn, 08 chi bộ Trạm y tế xã, 08 chi bộ Quân sự xã, 08 chi bộ Công an xã, 31 chi bộ Trường học, 01 chi bộ doanh nghiệp tư nhân) với 1292 đảng viên, chiếm 72,7%.

+ Khối lực lượng vũ trang: Có 02 Đảng bộ với 10 chi bộ trực thuộc và 80 đảng viên, chiếm 4,5%.

+ Khối cơ quan hành chính: Có 16 Chi bộ cơ sở với 266 đảng viên, chiếm 15%.

+ Khối doanh nghiệp: Có 02 chi bộ cơ sở với 17 đảng viên, chiếm 1%.

+ Khối sự nghiệp công lập: Có 01 Đảng bộ (với 05 chi bộ trực thuộc và 32 đảng viên) và 09 Chi bộ cơ sở với đảng viên 154, chiếm 10,5%.

¹ Đảng viên nữ: 656 đồng chí, đảng viên là người dân tộc: 639 đồng chí, đảng viên là người có đạo: 540 đồng chí, đảng viên trẻ: 289 đồng chí. Trình độ học vấn: Tiểu học: 34 đồng chí, Trung học cơ sở: 215 đồng chí, Trung học phổ thông: 1.528 đồng chí. Trình độ chuyên môn: Đại học và trên đại học: 889 đồng chí, Cao đẳng: 178 đồng chí, Trung cấp và sơ cấp: 320 đồng chí. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân và cao cấp: 56 đồng chí, Trung cấp: 491 đồng chí.

- Đảng bộ huyện Đam Rông có 16 chi bộ cơ sở cơ quan với 266 đảng viên, trong đó có: 01 chi bộ cơ quan Huyện ủy; 01 chi bộ khối Mặt trận - Đoàn thể; 01 chi bộ Văn phòng HĐND & UBND; và 13 chi bộ các phòng ban cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

(có các biểu thống kê các tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan kèm theo)

2. Thuận lợi và khó khăn

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông đến các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các tổ chức cơ sở đảng đã xây dựng được quy chế làm việc, các nghị quyết phân công ... sát với tình hình thực tế của chi bộ, đảng bộ.

Đa số các đồng chí Bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan có trình độ đại học và trên đại học cho nên việc triển khai quán triệt các chỉ thị, nghị quyết và các văn bản ban hành của cấp trên gặp nhiều thuận lợi.

Nhìn chung, các đồng chí Bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đã phát huy vai trò, nhiệm vụ, tích cực tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đến cán bộ, đảng viên và người lao động, tạo sự đồng thuận, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nhà nước.

Tuy nhiên ngoài những thuận lợi đã nêu trên vẫn còn một số khó khăn nhất định; Đa số các đồng chí Bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan là kiêm nhiệm cho nên ảnh hưởng không nhỏ đến vị trí và vai trò của việc điều hành đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan. Một số đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan trong việc tổ chức sinh hoạt chi bộ chủ yếu bàn về các lĩnh vực chuyên môn, chú ý đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng của cán bộ đảng viên.

Một số cơ quan số lượng cán bộ ít cho nên phải sinh hoạt ghép với các cơ quan khác cho nên vai trò và vị trí của chi bộ chưa thể hiện được rõ nét.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH 98

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Quy định

Sau khi có quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và phổ biến, quán triệt nội dung các quy định, ban hành nghị quyết và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ huyện.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã sao gửi Quy định số 98-QĐ/TW đến tất cả các tổ chức cơ sở đảng để triển khai thực hiện ở các loại hình tổ chức cơ sở đảng trong khối các cơ quan. Từ đó cụ thể hóa Quy định số 98-QĐ/TW thành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện. Xây dựng quy chế làm việc của đơn vị mình phù hợp với Quy định số 98-QĐ/TW, theo đúng chức năng nhiệm vụ sát với tình hình thực tiễn.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định

Công tác kiểm tra giám sát được Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo và tiến hành kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, Nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW, của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, giám sát, giúp cấp ủy nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để uốn nắn, chấn chỉnh, không để khuyết điểm trở thành vi phạm, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, thúc đẩy nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

2. Kết quả đạt được

2.1. Về chức năng

Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22-3-2004 của Ban Bí thư về “*Chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan*” là cơ sở pháp lý quan trọng để các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan lãnh đạo hoạt động của đơn vị mình. Những kết quả mà các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, đơn vị đạt được có vai trò lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở tại các đơn vị đó.

Ban hành nghị quyết là khâu đầu tiên, quan trọng để thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Để lãnh đạo có hiệu các trương trình, nhiệm vụ công tác chuyên môn của các cơ quan, đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong điều kiện đổi mới mô hình tổ chức đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo, không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc nâng cao hiệu quả công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, đơn vị thực hiện khá tốt việc ban hành các nghị quyết về thực hiện nhiệm vụ chính trị. Hằng năm, các tổ chức đảng đều chủ động tổng kết hoạt động để bổ sung, điều chỉnh ban hành nghị quyết mới cho phù hợp với tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị cũng như đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng giai đoạn phát triển.

2.2. Về nhiệm vụ

- Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan có nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, bảo đảm việc thực hiện tốt nhiệm vụ. Việc nắm bắt tình hình hoạt động, từ đó động viên đảng viên và quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ, đồng thời phát hiện kịp thời những hạn chế, yếu kém để điều chỉnh, uốn nắn cho phù hợp là nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy với vai trò lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng,

pháp luật của Nhà nước, hoàn thành nghĩa vụ của đơn vị đối với Nhà nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng. Các tổ chức cơ sở đảng đã thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, trù dập, ức hiếp quần chúng và các hiện tượng tiêu cực khác, nhất là những tiêu cực trong tuyển sinh, cấp văn bằng, chứng chỉ, khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và trong các hoạt động văn hoá, thể thao...

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong cơ quan, đơn vị. Đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu *"diễn biến hoà bình"* của các thế lực thù địch; giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của cơ quan đơn vị.

- Về lãnh đạo công tác tư tưởng

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng; phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, xây dựng tinh thần làm chủ, tinh đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau trong công nhân, viên chức; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, quần chúng để giải quyết và báo cáo lên cấp trên.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đã kịp thời phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên và quần chúng nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

Đồng thời lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những biểu hiện mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, tác phong quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức, kỷ luật; phòng, chống sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Về lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

Cấp uỷ cơ sở lãnh đạo xây dựng và thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Cấp uỷ lãnh đạo xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật... đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong diện quy hoạch của từng gian đoạn.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đề xuất ý kiến để cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của đơn vị thuộc thẩm quyền của Huyện uỷ.

- Về lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội

Lãnh đạo các đoàn thể nhân dân và cán bộ, đảng viên, quần chúng trong cơ quan, đơn vị tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Hàng năm các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, đơn vị đều lãnh đạo tốt công tác đoàn thể nhân dân góp phần xây dựng chi bộ, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, đơn vị lãnh đạo các đoàn thể nhân dân trong đơn vị xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Về xây dựng tổ chức đảng

Thông qua công tác tổng kết ở các tổ chức cơ sở đảng và qua kiểm tra, tự kiểm tra ở các chi, đảng bộ khối các cơ quan đã nhận thức và xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng nhiệm vụ của tổ chức đảng. Công tác tổ chức xây dựng đảng của các tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan, đơn vị luôn được trú trọng và quan tâm đúng mức.

Các tổ chức đảng đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, nhất là việc phát hiện và đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị.

Thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đã xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi uỷ, đảng uỷ cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Cấp uỷ thường xuyên kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên chấp hành điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm.

2.3. Về các mối quan hệ công tác

- Về quan hệ của đảng bộ, chi bộ với thủ trưởng cơ quan

Đa số Bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở Nhà nước là thủ trưởng cơ quan cho nên việc quan hệ của đảng bộ, chi bộ với thủ trưởng cơ quan là một, nó tạo sự đồng nhất trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công việc của chi bộ cũng như công việc của cơ quan, đơn vị.

Bí thư, thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức đảng khi để xảy ra quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực trong đơn vị.

- Về quan hệ của đảng bộ, chi bộ với các đoàn thể chính trị - xã hội

Hàng năm khi có yêu cầu, cấp ủy làm việc với các đoàn thể, nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời để cùng cố xây dựng vững chắc mối quan hệ đối với các đoàn thể nhân dân.

- Về quan hệ của đảng bộ, chi bộ với cấp ủy và chính quyền địa phương

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan đã chủ xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi có trụ sở đơn vị đóng và nơi có cán bộ, đảng viên của đơn vị cư trú, để phối hợp công tác và quản lý cán bộ, đảng viên. Hàng năm vào dịp đánh giá xếp loại cuối năm đều có văn bản xin ý kiến đóng góp ý kiến của cấp ủy, chính quyền địa phương.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm và nguyên nhân

Được sự quan tâm Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy và lãnh đạo các cơ quan trên địa bàn; chức năng của các đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan, đơn vị được phát huy mạnh mẽ.

Đa số các đồng chí Bí thư cấp ủy có trình độ, năng lực, tạo điều kiện thuận lợi trong việc lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ đưa các chủ trương, đường lối, của đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị; phát huy được vai trò hạt nhân đảm bảo tính lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Các đảng bộ, chi bộ cơ sở đã xây dựng ban hành nhiều chương trình, kế hoạch về công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ sát với tình hình thực tế của loại hình chi bộ, đảng bộ; nhận thức của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên từng bước được nâng lên; nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi bộ đã có nhiều đổi mới, chuyển biến tích cực; tổ chức đảng từng bước được kiện toàn phù hợp với từng loại hình; công tác kết nạp đảng viên được quan tâm chú trọng.

Công tác xây dựng chi bộ, quản lý, nắm bắt tình hình tư tưởng đảng viên được quan tâm chú trọng; các cấp ủy đảng đã quan tâm khích lệ đảng viên gương mẫu thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của Quy định số 98-QĐ/TW.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở các chi bộ được quan tâm chú trọng và thường xuyên thực hiện.

Việc triển khai thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư đã được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm, triển khai thực hiện nghiêm túc, với sự quyết tâm cao và đạt được những kết quả nhất định, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức cũng như hành động.

3.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Việc duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ tuy đã có những chuyển biến tích cực, nhưng chưa có nhiều đổi mới, nội dung sinh hoạt vẫn còn nhàm chán, đơn điệu, tự phê bình và phê bình chưa cao.

Phương thức lãnh đạo, cách thức làm việc của cấp ủy và thủ trưởng cơ quan ở một số tổ chức đảng còn thụ động, lúng túng trong triển khai thực hiện hiện nhiệm vụ, chưa có phương pháp triển khai thực hiện hiệu quả hoặc thực hiện nửa vời, hình thức.

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng, đảng viên trong chi, đảng bộ các cơ quan còn nhiều hạn chế, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác quản lý đảng viên của một số tổ chức cơ sở đảng chưa tốt.

Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy chưa được thường xuyên; công tác quản lý đảng viên, nắm bắt tình hình tư tưởng đảng viên, phân công nhiệm vụ, đào tạo bồi dưỡng cho đảng viên cơ sở còn nhiều hạn chế.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng nghiêm túc tổ chức quán triệt học tập và cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở cơ sở, tăng cường kiểm tra, giám sát gắn với việc tổ chức tốt sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết của Đảng ở cơ sở; kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình triển khai thực hiện.

Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đổi mới phương thức hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn tập trung phổ biến về nghiệp vụ công tác đảng, nội dung, quy trình, phương pháp tổ chức sinh hoạt chi bộ.

Nghiêm túc quán triệt các nghị quyết của Đảng, thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, chú trọng làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá nhận xét, lựa chọn những cán bộ có phẩm chất đạo đức, có trình độ, năng lực công tác, có uy tín cao để bố trí sắp xếp giữ cương vị lãnh đạo của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Từ thực tiễn thực hiện Quy định 98, các cấp ủy, tổ chức đảng đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục phổ biến quán triệt nội dung Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư đến các tổ chức đảng và đảng viên trong các cơ quan Nhà nước nắm rõ vị trí, vai trò và chức năng nhiệm vụ của quy định.

Cấp ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ. Đồng thời, thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng thực hiện hiệu quả theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW và chuyên đề

từng năm, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); cụ thể hóa Quy định 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, hay gần đây nhất Quy định số 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, đổi mới việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng; coi trọng công tác lý luận, cập nhật kiến thức thường xuyên cho cán bộ, đảng viên.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông không đề xuất sửa đổi bổ sung Quy định. Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định số 98-QĐ/TW của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đa Cát K' Hương



THỐNG KÊ
SỐ LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

(kèm theo Báo cáo số 209-BC/HU, ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ
Huyện ủy)

Biểu 1

Số TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2004	2010	2016	2022
I	TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG				
1	Đảng bộ cơ sở				
1.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể			1	
1.2	Cơ quan Đảng				
1.3	Cơ quan chính quyền			1	
1.4	Cơ quan đoàn thể				
2	Chi bộ cơ sở				
2.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể				
2.2	Cơ quan Đảng		1		1
2.3	Cơ quan chính quyền		16	6	14
2.4	Cơ quan đoàn thể		1		1
II	TỔ CHỨC ĐẢNG TRỰC THUỘC				
1	Đảng bộ bộ phận				
2	Chi bộ trực thuộc			17	
III	ĐUCS ĐƯỢC GIAO MỘT SỐ QUYỀN CẤP TRÊN CƠ SỞ				



THỐNG KÊ

SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN TRONG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

(kèm theo Báo cáo số 229-BC/HU, ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ
Huyện ủy)

Biểu 2

Số TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2004	2010	2016	2022
I	ĐẢNG BỘ CƠ SỞ	0	0	171	0
1.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể			58	
1.2	Cơ quan Đảng				
1.3	Cơ quan chính quyền			113	
1.4	Cơ quan đoàn thể				
2	CHI BỘ CƠ SỞ	0	163	54	202
2.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể				
2.2	Cơ quan Đảng		21		27
2.3	Cơ quan chính quyền		117	54	155
2.4	Cơ quan đoàn thể		25		20
	TỔNG CỘNG (= 1+2)	0	163	225	202



THỐNG KÊ

**TÌNH HÌNH BÍ THƯ CẤP ỦY ĐỒNG THỜI LÀ THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN**

(kèm theo Báo cáo số 29/BC/HU, ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ
Huyện ủy)

Biểu 3

Số TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2004	2010	2016	2022
I	ĐẢNG BỘ CƠ SỞ	0	0	0	0
1.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể			0	
1.2	Cơ quan Đảng			0	
1.3	Cơ quan chính quyền			0	
1.4	Cơ quan đoàn thể				
2	CHI BỘ CƠ SỞ	0	16	6	14
2.1	Cơ quan Đảng - Đoàn thể	0	0	0	0
2.2	Cơ quan Đảng		0	0	0
2.3	Cơ quan chính quyền		15	6	13
2.4	Cơ quan đoàn thể		1		1
	TỔNG CỘNG (= 1+2)	0	16	6	14



TỔNG HỢP
TÌNH HÌNH SINH HOẠT CHI BỘ Ở TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CƠ QUAN

(kèm theo Báo cáo số 29-BC/HU, ngày 4 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ
Huyện ủy)

Biểu 4

Số TT	Nội dung	Thời gian (tính đến 31/12)			
		2004	2010	2016	2022
I	Cơ quan Đảng - Đoàn thể				
1.1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)			99	
1.2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/ năm			12	
1.3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/ năm			2	
2	Cơ quan Đảng				
2.1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)		92		96
2.2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/ năm		12		12
2.3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/ năm		2		4
3	Cơ quan chính quyền				
3.1	Tỷ lệ bình quân đảng viên sinh hoạt (%)		90	95	94
3.2	Số buổi sinh hoạt bình quân của một chi bộ/ năm		12	12	12
3.3	Số buổi sinh hoạt chuyên đề bình quân của một chi bộ/ năm		2	2	4